

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Mức độ cung ứng DVCTT (Một phần/Toàn trình)	Tiếp nhận và Trả kết quả qua dịch vụ BCCI	
							Tiếp nhận	Trả kết quả
I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh								
1	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	- 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP); - 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp thân nhân liệt sĩ đã được hưởng chế độ ưu đãi nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ).	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x

2	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	- 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân đồng thời là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ) - 17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi thường trú của cá nhân không phải là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi quản lý hồ sơ gốc liệt sĩ)	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
3	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không		Một phần	x	x
4	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
5	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x

6	Công nhận thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	104 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
7	Khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp còn sót vết thương, còn sót mảnh kim khí hoặc có tỷ lệ tổn thương cơ thể tạm thời hoặc khám giám định bổ sung vết thương và điều chỉnh chế độ đối với trường hợp không tại ngũ, công tác trong quân đội, công an	84 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
8	Giải quyết hưởng thêm một chế độ trợ cấp đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
9	Giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
10	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	- 204 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với người bị thương thường trú tại địa phương nơi bị thương, do UBND huyện cấp Giấy chứng	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không		Một phần	x	x

		nhận bị thương); - 207 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương); - Trên 207 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với người bị thương thường trú tại địa phương khác, không do UBND huyện cấp Giấy chứng nhận bị thương).						
11	Lập sổ theo dõi, cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý	42 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
12	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không		Một phần	x	x

13	Đưa người có công đối với trường hợp đang được nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý về nuôi dưỡng tại gia đình	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không		Một phần	x	x
14	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
15	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	37 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
16	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	- 84 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học); - 89 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi mà bố (mẹ) chưa		Không		Một phần	x	x

		được hưởng); - 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ).						
17	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	96 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
18	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
19	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không		Một phần	x	x
20	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x

21	Giải quyết chế độ hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp hồ sơ người có công đang do quân đội, công an quản lý)	Cơ quan, đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
		15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã					
22	Giải quyết phụ cấp đặc biệt hàng tháng đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
23	Hưởng lại chế độ ưu đãi	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x

24	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần	- 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp trợ cấp một lần và mai táng) - 31 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng) - 43 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng: trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng)	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
25	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	Không		Một phần	x	x
26	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công	24 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
27	Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú	12 ngày làm việc (*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x

28	Cấp trích lục hoặc sao hồ sơ người có công với cách mạng	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x
29	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
30	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		Một phần	x	x
31	Cấp giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Cơ quan, đơn vị quản lý liệt sĩ trước khi hy sinh cấp tỉnh	Không		Một phần	x	x

II. Thủ tục hành chính cấp huyện								
	Thăm viếng mộ liệt sĩ	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x

III. Thủ tục hành chính cấp xã								
	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp xã	Không	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; - Nghị định số 131/2021/ NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 108/QĐ-LĐTBXH ngày 15/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.	Một phần	x	x

*** Ghi chú:**

TTHC Di chuyển hồ sơ khi người hưởng trợ cấp ưu đãi thay đổi nơi thường trú (*): TTHC này giảm thời gian (12 ngày làm việc) so với TTHC Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố. Lý do: vì khi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Lắk tiếp nhận hồ sơ hợp lệ thì trong thời hạn 12 ngày làm việc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Đắk Lắk hoàn tất việc chuyển hồ sơ của người đề nghị đến nơi cư trú mới xem như là xong quy trình TTHC tại tỉnh Đắk Lắk (12 ngày); Kết quả TTHC này là Phiếu báo di chuyển kèm hồ sơ. Tiếp theo chuyển đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh khác (12 ngày xử lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh khác không tính vào tổng thời gian của tỉnh Đắk Lắk).

